

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: QUẢN LÝ THU MUA VÀ TÌM NGUỒN
CUNG TOÀN CẦU

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

HẢI PHÒNG, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: QUẢN LÝ THU MUA VÀ TÌM NGUỒN
CUNG TOÀN CẦU

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

Phê duyệt

Trình duyệt

Hiệu trưởng
TS Nguyễn Tiến Thanh

Phụ trách ngành
TS Nguyễn Thị Hoàng Đan

QUẢN LÝ THU MUA VÀ TÌM NGUỒN CUNG TOÀN CẦU

Mã học phần: PMG33031 – Số tín chỉ: 03

Dùng cho ngành: Quản trị kinh doanh

Chuyên ngành: Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng

Điều kiện tiên quyết: Không

Hình thức đào tạo: Trực tiếp và trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh

Giảng viên phụ trách giảng dạy:

1. GS.TS. Thái Văn Vinh

2. TS. Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

1. Mô tả chung về học phần

Học phần này giúp người học khám phá các khái niệm cốt lõi liên quan đến việc tổ chức thu mua, tìm nguồn cung ứng toàn cầu. Học phần cung cấp cơ hội để xem xét các vấn đề như quy trình mua sắm của tổ chức, quy trình tìm nguồn cung ứng toàn cầu, quy trình lựa chọn nhà cung cấp, quản lý nhà cung cấp và các vấn đề chiến lược khác trong một chuỗi cung ứng.

Việc học tập được tổ chức thông qua các hoạt động trên lớp và trực tuyến, qua làm việc nhóm và nghiên cứu riêng của từng cá nhân. Hoạt động học tập bao gồm các câu hỏi; bài tập; các bài đọc theo quy định; tìm nguồn, nghiên cứu và phân tích thông tin cụ thể; giải quyết các vấn đề; thực hiện các bài thuyết trình; viết luận và làm việc nhóm.

2. Các chữ viết tắt (nếu có)

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ (60 phút)

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a2	Vận dụng các khái niệm và lý thuyết cơ bản trong lĩnh vực quản lý thu mua và tìm nguồn cung ứng toàn cầu để tổ chức quản lý có hiệu quả hoạt động thu mua, tìm nguồn cung của doanh nghiệp.
a4	Phân tích , lựa chọn giải pháp phù hợp để quản lý có hiệu quả hoạt động thu mua, tìm nguồn cung của doanh nghiệp.

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
b3	Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic, tư duy phản biện trong quá trình làm bài tập tình huống, bài đánh giá nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến thu mua và tìm nguồn cung ứng toàn cầu
c2	Thực hiện năng lực làm việc độc lập trong điều kiện môi trường kinh doanh liên tục thay đổi.

4. Tài liệu học tập

4.1 Tài liệu học tập:

Monczka, R. M., Handfield, R. B., Giunipero, L. C., & Patterson, J. L. (2020). *Purchasing & Supply Chain Management*. Cengage Learning.

4.2 Tài liệu tham khảo:

Christiansen, Poul Erik, and Maltz, Arnold (2002), "Becoming an "Interesting" Customer: Procurement strategies for buyers without leverage", *International Journal of Logistics: Research and Application*, 5,2.

Chopra, S., & Sodhi, M.S. (2004). Managing Risk to Avoid Supply-Chain Breakdown MIT Sloan Management Review, 46, 1.

Davis, J., & Vogt, J. (2021). Incoterms® 2020 and the missed opportunities for the next version. *International Journal of Logistics Research and Applications*, 1-24.

Garzoni, A., De Turi, I., Secundo, G., & Del Vecchio, P. (2020). Fostering digital transformation of SMEs: a four levels approach. *Management Decision*.

Gunasekara, H. G., Sridarran, P., & Rajaratnam, D. (2021). Effective use of blockchain technology for facilities management procurement process. *Journal of Facilities Management*.

Khan, Shahadat (2013), Unwritten Ground Rules (UGRs) in Public Procurement in Developing Countries, *Journal of Public Procurement*, Issue 2, Volume 13.

Khan, Shahadat & Rahman, S., (2010), "Global suppliers selection in foreign-aid funded procurement using the Quality Function Deployment Matrix", *International Journal of Integrated Supply Management*., Volume 5, Issue 4.

Srai, J. S., & Lorentz, H. (2019). Developing design principles for the digitalisation of purchasing and supply management. *Journal of Purchasing and Supply Management*, 25(1), 78-98.

5. Chiến lược học tập

Người học rất nên nghiên cứu trước các nội dung sẽ được giảng dạy; sau giờ học nên củng cố lại kiến thức qua việc trả lời các câu hỏi ở cuối mỗi chương trong sách giáo trình.

Học phần này ngoài việc học tập trên lớp, người học cần tích cực tìm hiểu về thực tế hoạt động thu mua, tìm nguồn cung của các doanh nghiệp và các vấn đề, thách thức đối với các doanh nghiệp hiện nay. Những kiến thức thực tế sẽ giúp người học chủ động và hiểu sâu sắc bài giảng trên lớp.

6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học			SG	CDR
	Trên lớp	ST	Tự học		
<i>Mở đầu (Introduction)</i>	Nghe giới thiệu về học phần	1	Đọc trước đề cương chi tiết học phần	4	
Chương 1. Giới thiệu về quản lý thu mua và tìm nguồn cung ứng toàn cầu <i>(Introduction to purchasing and supply chain management)</i> 1.1. Các khái niệm và đặc điểm của mua hàng trong chuỗi cung ứng 1.2. Chức năng của mua hàng 1.3. Bốn yếu tố ảnh hưởng đến việc quản lý thu mua và tìm nguồn cung	Nghe giảng	4	<i>Trả lời câu hỏi:</i> - Tại sao thu mua và tìm nguồn cung ứng lại quan trọng đối với doanh nghiệp? - Những yếu tố nào ảnh hưởng đến việc quản lý thu mua và tìm nguồn cung ứng của một doanh nghiệp? - Các câu hỏi khác cuối mỗi chương trong sách giáo trình	12	a2 a4
	Thảo luận	1			
Chương 2. Quy trình và tổ chức hoạt động thu mua <i>(Purchasing operations and structure)</i> 2.1. Quy trình mua hàng 2.2. Chính sách và thủ tục mua hàng 2.3. Tổ chức quản lý mua hàng và cung ứng	Nghe giảng	6	<i>Trả lời câu hỏi:</i> - Mục tiêu của quy trình thu mua là gì? - Tại sao phải tăng mức độ tích hợp trong quản lý thu mua và cung ứng? - Các câu hỏi khác cuối mỗi chương trong sách giáo trình	12	a2 a4
	Thảo luận	2			
Chương 3. Nguồn cung ứng chiến lược <i>(Strategic Sourcing)</i> 3.1. Phát triển chiến lược	Nghe giảng	6	<i>Trả lời câu hỏi:</i> - Đánh giá, chọn lựa và quản lý các nhà cung ứng như thế nào?	18	a2 a4 b3

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
3.2. Đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp 3.3. Quản lý chất lượng nhà cung cấp 3.4. Quản lý và phát triển nhà cung cấp	Thảo luận	2	- Cách thức phát triển mạng lưới các nhà cung ứng toàn cầu? - Các câu hỏi khác cuối mỗi chương trong sách giáo trình		
Chương 4. Quy trình quản lý nguồn cung ứng chiến lược <i>(Strategic Sourcing Process)</i> 4.1. Quản lý chi phí chiến lược 4.2. Mua hàng và phân tích chuỗi cung ứng 4.3. Đàm phán và Quản lý xung đột 4.4. Quản lý hợp đồng 4.5. Luật và đạo đức mua hàng	Nghe giảng	6	<i>Trả lời câu hỏi:</i> - Cần làm gì để quản lý tốt chi phí thu mua và cung ứng? - Các câu hỏi khác cuối mỗi chương trong sách giáo trình	24	a2 a4 b3
	Thảo luận	3			
Đánh giá 1: 50% Nghiên cứu trường hợp điển hình thực tế	Làm việc và Trình bày nhóm	3	Tìm hiểu, nghiên cứu trường hợp điển hình, phân tích, đánh giá và đề xuất	30	a4 b3 c2
Chương 5. Đo lường và đánh giá <i>(Performance Measurement and Evaluation)</i> 5.1. Quản lý chuỗi cung ứng tinh gọn 5.2. Đo lường và đánh giá kết quả	Nghe giảng	4	<i>Trả lời câu hỏi:</i> - Chuỗi cung ứng được đo lường và đánh giá như thế nào? - Các câu hỏi khác cuối mỗi chương trong sách giáo trình	12	a2 b3
	Thảo luận	2			
Tổng kết học phần	Nghe giảng, trả lời câu hỏi và thảo luận	2	Tự làm tổng kết học phần	8	a2 a4 c2 b3
Đánh giá 2: 50% Thi cuối kỳ	Làm bài tại lớp	3		0	

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Tổng số tiết/giờ học		45		120	

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ (60 phút)

7. Đánh giá kết quả học tập

a. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: **a2, a4, b3, c2** - Tỷ lệ: **50%** điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Bài tập nhóm (không quá 6 người/nhóm); từng cá nhân trong nhóm theo phân công trình bày trước lớp theo từng nội dung được giao
- Số lượng từ của bài viết: $3.000 \pm 5\%$
- Thời hạn nộp bài: 15 ngày kể từ thời gian giao bài tập
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: 07 ngày kể từ thời hạn nộp bài
- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả
- Ma trận (Rubrics) đánh giá: được cụ thể hóa theo từng bài đánh giá nhất định ở từng khóa học trên cơ sở rubric đánh giá (**a2, a4, b3, c2**) của học phần này.
- Yêu cầu: Mỗi nhóm sẽ được cung cấp một trường hợp điển hình có liên quan đến quản lý thu mua và tìm nguồn cung toàn cầu của một doanh nghiệp cụ thể kèm theo các câu hỏi gợi ý. Nhiệm vụ của mỗi nhóm là tìm hiểu, phân tích, đánh giá và đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả, sự ổn định và giảm chi phí cho chuỗi cung ứng. Những đóng góp của từng thành viên trong nhóm vào cần được ghi rõ ràng, cụ thể kèm theo báo cáo (Business Report Format) của nhóm và mỗi thành viên của nhóm sẽ phải giải thích, lý giải về từng nội dung của báo cáo khi cá nhân đó lên trình bày trước lớp.

b. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: **a2, a4, b3, c2** Tỷ lệ: **50%** điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Làm bài kiểm tra cuối kỳ tại lớp
- Thời gian làm bài: 90 phút
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: 07 ngày sau khi thi
- Ma trận (Rubrics) đánh giá: được cụ thể hóa theo từng câu hỏi và trả lời của sinh viên trên cơ sở rubric đánh giá (**a2, a4, b3, c2**) của học phần này.
- Yêu cầu: Bài đánh giá bao gồm các câu hỏi và tình huống thực tế được xây dựng tương ứng với các chuẩn đầu ra **a2, a4, b3, c2** với số lượng câu hỏi chia đều cho mỗi chuẩn đầu ra. Bài đánh giá được chấm theo từng tiêu chí đánh giá tương ứng như mô tả ở phần 8.3.

c. Rubrics đánh giá và cách tính kết quả học tập chung của học phần

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
A1. Hiểu được các khái niệm và lý thuyết cơ bản	Có hiểu biết sâu sắc về các khái niệm, lý thuyết được thể hiện qua lý luận, phân tích đánh giá về các vấn đề	Có hiểu biết tốt về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; một số lý luận, phân tích, đánh giá chưa thật sắc	Có hiểu biết nhất định về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; nhưng một số lý luận, phân tích chưa thật chắc chắn	Có hiểu biết nhưng chưa thật đầy đủ về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; lý luận, phân tích lỏng lẻo	Thiếu hiểu biết về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; không lý luận, phân tích được vấn đề
A4. Áp dụng các khái niệm và lý thuyết cơ bản	Thể hiện sự sâu sắc, sáng tạo, độc đáo trong áp dụng các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế	Có hiểu biết toàn diện trong áp dụng các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế	Áp dụng được các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế; nhưng còn có chỗ chưa thật sự hợp lý	Áp dụng các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế nhiều chỗ chưa thật sự phù hợp	Áp dụng sai nhiều khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế
A5. So sánh, phân tích, đánh giá, lựa chọn hoặc đề xuất phương án giải quyết các vấn đề	Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất thể hiện sự sáng tạo, độc đáo phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	Có sự hiểu biết toàn diện về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất là phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	Có sự hiểu biết nhất định về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất là cơ bản phù hợp với lý thuyết chung	Hiểu biết chưa đầy đủ về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất có những điểm chưa phù hợp	Thiếu hiểu biết về các bối cảnh thực tế khác nhau; phương án đề xuất chưa phù hợp
B3. Sử dụng các nguồn lực để phân tích các tình huống và phát triển	Thể hiện khả năng thu thập thông tin toàn diện, đầy đủ, có chất lượng, có độ tin cậy cao	Thể hiện khả năng thu thập thông tin toàn diện, đầy đủ, có độ tin cậy	Cơ bản biết thu thập thông tin; nhưng còn thiếu một số thông tin cần thiết	Nhiều thông tin quan trọng bị bỏ qua hoặc không được sử dụng	Không thể hiện được khả năng thu thập và sử dụng thông tin

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
các giải pháp					

Kết quả học tập chung của học phần được tính theo tỷ lệ tương ứng đã xác lập của từng bài đánh giá.

8. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

Không có yêu cầu đặc biệt

9. An toàn của sinh viên và giảng viên

Không có yêu cầu đặc biệt. Trong quá trình đi thực tế, người học cần đi lại cẩn trọng, tuân thủ luật giao thông; tuân thủ các nội quy, quy định về an toàn lao động.

10. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Người học nộp bài đánh giá muộn (trừ trường hợp có sự cho phép của giảng viên) thì sẽ bị phạt điểm với tỷ lệ 10% tổng số điểm/01 ngày nộp muộn. Ví dụ, nếu một bài có giá trị 20 điểm và nó được nộp muộn 01 ngày, hình phạt sẽ là 10% hoặc 2 điểm. Điểm này sẽ bị trừ khỏi điểm của bài đánh giá.

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Phòng Đào tạo - Quản lý khoa học của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 20...
Người xây dựng đề cương